

Số: 25/KH-BMT

Đắk Lắk, ngày 26 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT Buôn Ma Thuột năm học 2024-2025

Căn cứ Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 03/4/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024-2025; Quyết định số 257/QĐ-SGDĐT, ngày 16/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc giao Kế hoạch chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025; Công văn số 537/SGDĐT-GDTrH-GDTX, ngày 05/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025; Công văn số 619/SGDĐT-GDTrH-GDTX, ngày 17/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc giao chỉ tiêu và hướng dẫn cụ thể một số nội dung về công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025.

Căn cứ kết quả khảo sát nhu cầu lựa chọn môn học của học sinh lớp 9 tại các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh, Trường THPT Buôn Ma Thuột xây dựng Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.
- Thực hiện phân luồng đào tạo sau khi học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS.
- Đảm bảo huy động tối đa học sinh hoàn thành chương trình THCS còn trong độ tuổi vào học lớp 10 THPT.

2. Yêu cầu:

- Thực hiện đúng quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kết quả tuyển sinh phải đảm bảo chính xác, công bằng và khách quan.
- Thực hiện công tác tuyển sinh phải đảm bảo thuận lợi nhất cho học sinh, tạo được sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và xã hội.

II. NỘI DUNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

1. Chỉ tiêu tuyển sinh

Thực hiện Quyết định số 257/QĐ-SGDĐT, ngày 16/4/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc giao Kế hoạch chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025, trong đó Trường THPT Buôn Ma Thuột được giao chỉ tiêu tuyển mới là 528 học sinh

với số lớp 10 tuyển mới là 12 lớp, trên nguyên tắc thực hiện phân luồng học sinh sau khi được công nhận tốt nghiệp THCS và tuyển sinh theo hình thức thi tuyển.

2. Địa bàn tuyển sinh

Trường THPT Buôn Ma Thuột được tuyển những học sinh cư trú hoặc tốt nghiệp THCS trong phạm vi toàn thành phố nơi trường THPT thuộc địa bàn (học sinh cư trú hoặc tốt nghiệp THCS trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột).

3. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên còn trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và phổ thông có nhiều cấp học.

4. Hồ sơ tuyển sinh

4.1. Hồ sơ dự thi bao gồm:

- Bản sao (trích lục) Giấy khai sinh có dấu đỏ hợp lệ của UBND xã, phường, thị trấn cấp.

- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời trong năm dự tuyển.

- Học bạ THCS (*bản chính*).

- 01 ảnh cỡ 3cm x 4cm (*kiểu ảnh CCCD, mới chụp trong vòng 6 tháng*).

- Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

4.2. Đăng ký tuyển sinh:

- Học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của Trung tâm hành chính công tỉnh trong khoảng thời gian quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Học sinh chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin đã khai báo. Khi làm thủ tục nhập học, nhà trường yêu cầu học sinh trưng tuyển nộp bản chính các loại hồ sơ (Học bạ, chứng nhận tốt nghiệp THCS và giấy tờ liên quan) để đối chiếu. Các trường THCS chịu trách nhiệm hỗ trợ học sinh rà soát, đối chiếu dữ liệu của học sinh đơn vị mình đã đăng ký.

- Hội đồng tuyển sinh kiểm tra hồ sơ trên hệ thống; thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ cho thí sinh trực tiếp trên hệ thống mà thí sinh đã đăng ký để xác nhận đủ điều kiện dự tuyển hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung.

5. Nguyên vọng xét tuyển vào trường THPT khác

- Đối với học sinh tham gia thi tuyển vào trường THPT Buôn Ma Thuột thì có thể đăng ký thêm 01 nguyên vọng là 01 trường THPT xét tuyển thuộc địa bàn thành phố nơi học sinh cư trú hoặc nơi tốt nghiệp THCS.

- Học sinh trúng tuyển vào trường THPT chuyên biệt thì không được xét tuyển vào trường THPT Buôn Ma Thuột; học sinh trúng tuyển vào trường THPT Buôn Ma Thuột thì không được xét vào trường xét tuyển.

6. Chế độ ưu tiên

a) Chế độ cộng thêm điểm ưu tiên chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên.

b) Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng căn cứ vào khoản 2, Điều 7 của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo được quy định như sau: Nhóm đối tượng 1 cộng 2,0 điểm; Nhóm đối tượng 2 cộng 1,5 điểm; Nhóm đối tượng 3 cộng 1,0 điểm.

c) Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

d) Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (*xã, thôn*) có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc.

III. Đề thi, hình thức thi, thang điểm thi, hệ số điểm bài thi và nguyên tắc xét tuyển

1. Đề thi và hình thức thi

- Nội dung đề thi nằm trong chương trình THCS hiện hành, chủ yếu trong chương trình lớp 9 và đảm bảo các cấp độ nhận thức.

- Đề thi môn Ngữ văn có thời lượng 120 phút, thi theo hình thức tự luận;

- Đề thi môn Toán có thời lượng 120 phút, thi theo hình thức tự luận;

- Đề thi môn Tiếng Anh có thời lượng 60 phút, thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan;

2. Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi

- Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10, điểm lẻ đến 0,25.

- Điểm xét thi tuyển là tổng số điểm của ba bài thi và cộng điểm thêm cho đối tượng ưu tiên.

3. Nguyên tắc xét tuyển

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi tuyển, thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh. Thí sinh trúng tuyển phải có tất cả các bài thi đều đạt trên 1,0 điểm.

- Nguyên tắc xét tuyển: Xét tuyển theo điểm xét thi tuyển từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu, đảm bảo nguyên tắc: điểm trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 của cùng một trường là 1,5 điểm (nếu một thí sinh thi ở một trường THPT khác trên địa bàn thành phố Buon Ma Thuột mà không trúng tuyển, xét nguyện vọng 2 về trường THPT Buon Ma Thuột thì điểm xét thi tuyển phải cao hơn 1,5 điểm).

IV. Tổ chức tuyển sinh

Trường THPT Buôn Ma Thuột tổ chức thi tuyển theo Quy chế của Bộ GDĐT và Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 03/4/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2024-2025. Cụ thể, tổ chức tuyển sinh qua 02 vòng:

Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển đối với những học sinh có hồ sơ hợp lệ.

Vòng 2: Thi tuyển sinh đối với những học sinh đã đạt vòng 1, các môn thi gồm: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh.

V. Lịch thi

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
07/6/2024 (Thứ Sáu)	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	13 giờ 50	14 giờ 00
08/6/2024 (Thứ Bảy)	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30

VI. Tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông học Chương trình tăng cường tiếng Pháp

Học sinh học Chương trình tăng cường tiếng Pháp cấp THCS được xét tuyển vào học lớp 10 theo chỉ tiêu riêng tại trường THPT Buôn Ma Thuột. Việc xét tuyển vào học lớp 10 THPT được tiến hành sau khi có kết quả thi tốt nghiệp tiếng Pháp và theo đúng quy chế, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

VII. Sử dụng phần mềm tuyển sinh

- Tất cả dữ liệu tuyển sinh vào lớp 10 đều sử dụng chung hệ thống phần mềm tuyển sinh trực tuyến (<https://daklak.tsd.edu.vn>).

- Để thuận lợi cho học sinh và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan quản lý và cơ sở giáo dục trong công tác tuyển sinh, trường THPT Buôn Ma Thuột chủ trì phối hợp với các trường THCS triển khai việc hướng dẫn học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến.

VIII. Đăng ký tổ hợp môn học lựa chọn và chuyên đề học tập

1. Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc

- Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ 1, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh;

- Nội dung giáo dục của địa phương và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;

2. Các môn học lựa chọn và chuyên đề học tập

Tổ hợp	Môn lựa chọn (4 môn)	Chuyên đề/môn tăng cường	Số lớp	Ghi chú
1	Vật lý, Hoá, Sinh, CNNN	Toán, Vật lý, Sinh	2	

2	Vật lý, Tin, GDKT&PL, CNCN	Toán, Vật lý, Tin	2	
3	Vật lý, Hoá, Sinh, CNCN	Toán, Vật lý, Sinh Tăng cường: Tiếng Anh	2	
4	Vật lý, Tin, Địa, GDKT&PL	Văn, Lịch sử, Địa lý	1	
5	Hoá, Sinh, Tin, GDKT&PL	Toán, Văn, Tin Tăng cường: Tiếng Anh/Tiếng Pháp	2	NN2 tiếng Pháp
6	Vật lý, Tin, Hoá, GDKT&PL	Toán, Văn, Tin	1	NN2 tiếng Pháp
7	Vật lý, Địa, GDKT&PL, Mỹ thuật	Toán, Văn, Mỹ thuật	2	

- Hình thức xét tuyển theo tổ hợp môn lựa chọn:

+ Mỗi học sinh đăng ký ít nhất 01 nguyện vọng (NV), nhiều nhất 03 NV theo thứ tự ưu tiên NV1, NV2, NV3 dựa trên các tổ hợp mà nhà trường đã xây dựng. Mỗi tổ hợp môn phải có tối thiểu 26 học sinh đăng ký thì nhà trường mới tổ chức lớp học. Nếu số lượng học sinh đăng ký ít hơn 26 thì nhà trường không tổ chức lớp học đó và học sinh sẽ được chuyển sang học nguyện vọng 2, nguyện vọng 3. Nếu số lượng học sinh đăng ký cho các tổ hợp vượt chỉ tiêu tối đa thì các em có điểm thi tuyển thấp hơn cũng sẽ được chuyển sang học nguyện vọng 2, 3.

+ Căn cứ vào NV1 của học sinh, Hội đồng tuyển sinh sẽ xét tuyển theo từng tổ hợp đã quy định, lấy điểm thi tuyển từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trong trường hợp số học sinh đăng ký nhiều hơn số học sinh theo quy định thì sẽ xét các tiêu chí phụ: điểm trung bình các môn trong tổ hợp, ĐTB chung lớp 9, ĐTB môn Toán, Ngữ văn lớp 9,... Nếu vẫn còn trường hợp bằng nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định.

+ Học sinh đã được xét NV1 vào tổ hợp đã lựa chọn thì không được quyền sử dụng NV2, NV3.

+ Tùy theo điều kiện thực tế đăng kí, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, nhà trường có thể tăng hoặc giảm số lớp so với dự kiến ban đầu sao cho phù hợp, đúng quy định.

IX. Tổ chức thực hiện

- Nhà trường lập kế hoạch thi tuyển và thông báo rộng rãi đến học sinh và cha mẹ học sinh trên địa bàn tuyển sinh các thông tin cần thiết về tuyển sinh, quy định về các loại hồ sơ, thời hạn nộp hồ sơ, địa bàn và phương thức tuyển sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng (các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh; trên bảng tin và Website của trường: <https://thptbuonmathuot.edu.vn/>).

- Nhà trường chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, trường THCS trên địa bàn để thực hiện công tác hướng dẫn học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến đúng quy định.

1. Thời gian thu nhận hồ sơ và kiểm dò dữ liệu

- Từ ngày 20/5 đến hết ngày 30/5/2024: Học sinh nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến.

- Từ ngày 31/5 đến hết ngày 01/6/2024: Nhà trường kiểm tra dữ liệu trên hệ thống, thông báo kết quả kiểm tra hồ sơ, dữ liệu cho học sinh để điều chỉnh trên hệ thống.

- Từ ngày 01/6 đến hết ngày 02/6/2024: Nhà trường thông báo kết quả sơ tuyển trên hệ thống.

- Từ ngày 03/6/2024: Nhà trường niêm yết công khai dữ liệu.

2. Phát thẻ dự thi: Ngày 05/6/2024 tại trường THPT Buôn Ma Thuột (57, Bà Triệu, P. Tỵ An, TP. Buôn Ma Thuột).

- Công bố kết quả tuyển sinh vào lớp 10 của trường THPT Buôn Ma Thuột năm học 2024-2025 được niêm yết tại bảng tin và đăng tải trên website của trường theo địa chỉ: <http://thptbuonmathuot.edu.vn/>

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (Phòng GDTrH-GDTrX) (để phê duyệt);
- Phòng GD&ĐT (để phối hợp thực hiện);
- Các trường THPT (để phối hợp thực hiện);
- Các trường THCS (để thông báo tuyển sinh);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Văn Thái